

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2026/HS-ST

Ngày: 17-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Hữu Lâm - Nghề nghiệp: Giáo viên.
- Ông Trần Quang Tuyền - Nghề nghiệp: Cán bộ phường Bình Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Xuân Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Khu vực 15 xét xử sơ thẩm (xét xử kín) vụ án hình sự thụ lý số: 82/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Xuân V**, sinh năm 1983, tại tỉnh Ninh Bình; Căn cước công dân: 037083002116; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số A, đường Đ, khu phố P, phường B, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Giáo viên tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quốc T (đã chết năm 2008) và bà Hoàng Thị M; có vợ: Nguyễn Thị T1 và 03 (ba) con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/11/2025 đến ngày 01/12/2025 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Cháu Võ Thị Hồng Q, sinh ngày 22/9/2010; cư trú tại: Số B, đường N, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1987; cư trú tại: Số B, đường N, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Xuân V làm nghề dạy học nhưng không dạy ở trường mà tự mở lớp dạy kèm tại nhà Số A, đường Đ, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 10. Trong các học sinh học thêm tại đây có cháu gái Võ Thị Hồng Q, sinh ngày 22/9/2010, thường trú tại khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh đang học thêm môn Toán lớp 10.

Khoảng 08 giờ ngày 21/11/2025, cháu Q đến nhà của Hoàng Xuân V để học thêm, thời điểm này chỉ có Hoàng Xuân V ở nhà (thường ngày có nhiều cháu cũng học thêm tại đây). Khoảng 30 phút sau, khi cháu Q đang ngồi làm bài tập một mình trong lớp thì Hoàng Xuân V từ phía sau lưng đưa hai tay sờ và bóp nhẹ 02 cái vào hai bên ngực của cháu Q, rồi ôm vào hai bên eo và tiếp tục dùng tay trái đưa xuống và luồn vào bên trong quần lót của cháu Q đang mặc xoa nhẹ 02 cái vào bên ngoài bộ phận sinh dục của cháu Q. Cháu Q không đồng ý và dùng tay đẩy tay của Hoàng Xuân V ra. Hoàng Xuân V thấy vậy nên nói “xin lỗi Q” và buông tay ra. Cháu Q bỏ đi ra ngoài và điều khiển xe đạp điện chạy về nhà kể lại sự việc cho cha mẹ biết, sau đó cháu Q cùng với chị Nguyễn Thị Hồng L (là mẹ ruột của Q) đến Công an phường B trình báo vụ việc. Khi được triệu tập đến Công an phường, Hoàng Xuân V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình và tỏ ra rất ăn năn hối lỗi.

Sau đó, Công an phường B thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H biết để tiến hành khám nghiệm hiện trường; đồng thời tiến hành kiểm tra thân thể, thu thập mẫu tóc, mẫu niêm mạc miệng và mẫu dịch âm đạo của cháu Võ Thị Hồng Q; thu thập mẫu tóc, mẫu niêm mạc miệng của Hoàng Xuân V theo đúng quy định để phục vụ cho công tác giám định.

Căn cứ Biên bản xác minh ngày 21/11/2025 tại Bệnh viện Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện trình trạng thương tích và tổn thương vùng âm đạo của cháu Võ Thị Hồng Q như sau: Toàn thân: Không có vết bầm hay trầy xước; Âm đạo: Vùng tầng sinh môn âm hộ không có vết bầm, không trầy xước; Màng trinh: Dạng răng cưa, bờ sắc, không thấy tổn thương, âm đạo không ra huyết. Kết luận: Màng trinh không tổn thương.

Căn cứ Giấy xác nhận khám và điều trị số 36/GXN ngày 21/11/2025 của Bệnh viện Đ, Thành phố Hồ Chí Minh chuẩn đoán: Màng trinh không bị tổn thương.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 10763/KL-KTHS ngày 23/12/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Trong mẫu dịch âm đạo thu của Võ Thị Hồng Q gửi đến giám định không phát hiện tế bào (ADN) của Hoàng Xuân V.

Đối với các mẫu tóc, mẫu niêm mạc miệng và mẫu dịch âm đạo của cháu Võ Thị Hồng Q; các mẫu tóc, mẫu niêm mạc miệng của Hoàng Xuân V còn lại sau giám định (đã được niêm phong), Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh để đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Sau khi sự việc xảy ra, qua làm việc cháu Võ Thị Hồng Q và người đại diện của cháu Q là chị Nguyễn Thị Hồng L thì cháu Q và chị L không yêu cầu Hoàng Xuân V phải bồi thường tổn thất về tinh thần, danh dự và nhân phẩm cho cháu Q nên không đề cập xử lý.

Cáo trạng số 133/CT-VKSKV15 ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Hoàng Xuân V về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo điểm d khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), xử phạt bị cáo Hoàng Xuân V 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư (túi giấy màu nâu) niêm phong ghi số 23002412, có chữ ký Điều tra viên Lê Văn L1, bên trong chứa mẫu dịch âm đạo, niêm mạc miệng, tóc còn lại sau giám định.

- Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại Võ Thị Hồng Q và người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị Hồng L, nhưng cháu Q và chị L đều đã có lời khai trình bày ý kiến của mình trong hồ sơ vụ án và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt cháu Q và chị L không làm

ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt cháu Q và chị L.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại và đại diện bị hại, kết luận giám định, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hoàng Xuân V làm nghề dạy học nhưng không dạy ở trường mà tự mở lớp dạy kèm tại nhà Số A, đường Đ, khu phố P, phường B, thành phố Hồ Chí Minh; cháu Võ Thị Hồng Q sinh ngày 22/9/2010 được cha mẹ gửi đến nhà bị cáo để học thêm môn Toán. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 21/11/2025, trong lúc cháu Q đang làm bài tập một mình trong lớp, bị cáo biết rõ cháu Q chưa đủ 16 tuổi nhưng vẫn thực hiện hành vi sờ, bóp và xoa nhẹ vào những bộ phận, vùng nhạy cảm trên cơ thể của cháu Q nhưng không nhằm mục đích giao cấu hoặc các hành vi quan hệ tình dục khác. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền được tôn trọng về danh dự, nhân phẩm và quyền được phát triển bình thường về tình dục của bị hại, gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của bị hại. Khi phạm tội, bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật, song do thiếu sự rèn luyện trong tư cách đạo đức, muốn thỏa mãn nhu cầu đòi hỏi về mặt sinh lý mà bị cáo đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đại diện bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại phiên tòa, bị cáo nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

[7] Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, thực hiện hành vi phạm tội bộc phát, nhất thời, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tỏ ra ân hận và tích cực hợp tác với cơ quan điều tra. Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với bị cáo; trong thời gian chuẩn bị xét xử, người đại diện hợp pháp của bị hại

đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Như vậy, bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội cũng như không ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tự sửa chữa, khắc phục bản thân, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) và Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo khi quyết định hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đại diện bị hại nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xử lý.

[9] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư (túi giấy màu nâu) niêm phong ghi số 23002412, có chữ ký Điều tra viên Lê Văn L1, bên trong chứa mẫu dịch âm đạo, niêm mạc miệng, tóc còn lại sau giám định.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 268 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân V phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân V 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 17 tháng 4 năm 2026).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 76/2026/CĐKNCT ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đối với Hoàng Xuân V.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư (túi giấy màu nâu) niêm phong ghi số 23002412, có chữ ký Điều tra viên Lê Văn L1, bên trong chứa mẫu dịch âm đạo, niêm mạc miệng, tóc còn lại sau giám định.

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 109.26 ngày 08 tháng 4 năm 2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh và Công an Thành phố H).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Xuân V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- CQTHAHS Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15-TPHCM;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh
(Phòng THADS các Khu vực 15);
- UBND phường Bình Dương, TPHCM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng